



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV# _____

WEWL# _____

I-171 _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA # _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE HOANG LUONG
Last Middle First

Current Address: 97 Le-Hong-Phong Phan Thiet Thuan Hai

Date of Birth: 05-01-1945 Place of Birth: Saigon

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06-23-1975 To 08-20-1982
Years: 07 Months: 02 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address and Telephone Number _____

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two COPIES)

IN _____

DATE _____

Exhibit permit _____

The purpose of this is to identify persons who are or were formerly interned in reeducation camps in Vietnam so that eligibility for U.S admission via the preclearly departure program can be established .

1.- Applicant in Vietnam LUONG HOANG LE
Last Middle First

. Current address : 97 Lô Hồng Phong Phan thiết Thuận Hải V.nam
.DATE of birth : 01.05.1945 Place of birth Phong nân .
Phan thiết, Thuận Hải

. Previous Occupation (Before 1975) Captain ,battery commander
(Rank and position)

2.- Time Spent in re.education camp date : 29.6.1975 To 20.8.1982
1982

3.- Sponsor S name .

Name _____

Address and telephone _____

4.- Names of relative / Acquaintances in the U.S

Name	address	Relationship
a)- Lô thị hồng Phượng. hà (Phượng Lô)	12522 Montington Field Houston T.X 77099 USA	Sister
b)- Lô Hồng Vinh (Vinh Lô)	154 S.Birchwood Street Buckhorn Hills , GA . 92808	BROTHER

If you are eligible to file for the applicant under category I of the GWP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR) you are encouraged to do so .Also persons in the USA who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS form I. 130 must do so .

5.- Name of principal Applicant (PA)

Name of dependent/accompanying	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP
a.- Lô thị Kín NHI	22.12.1947	WIFE TO PA
b.- Lô hồng Giang Dông	18. 3. 1975	son

Residence address : If different from above)
97 . Lô hồng Phong Phan thiết, Thuận Hải Vietnam

6.- ADDITIONAL INFORMATION :

DATE 10. 6 . 1990
Signature of Applicant .


POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(TWO COPIES)

IV _____
I 171 _____
Exit permit _____

The purpose of this is to identify persons who are or were formerly interned in reeducation camps in Vietnam so that eligibility for U.S admission via the orderly departure program can be established .

1.- Applicant in Vietnam LUONG HOANG LE
Last Middle First

. Current address : 97 Lê hồng Phong Phan thiết Thuận Hải V.nam
.DATE of birth : 01.05.1945 Place of birth Phong Nam .
Phan thiết, Thuận Hải

. Previous Occupation (Before 1975) Captain ,battery commander
(Rank and position)

2.- Time Spent in re.education camp date : 23.6.1975 to 20.8.1982
1982

3.- Sponsor's name .

Name _____
Address and telephone _____

4.- Names of relative / Acquaintances in the U.S

Name	address	Relationship
a)- Lê thị hồng Phượng. hị (Phượng Lê)	12522 Montington Field Moneton T.I 77099 USA	Sister
b)- Lê Hồng Vinh (Vinh Lê)	1545 S.Birchwood Street Sanheirn Hills , CA . 92008	BROTHER

If you are eligible to file for the applicant under category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR) you are encouraged to do so .Also persons in the USA who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS form I. 130 must do so .

5.- Name of principal Applicant (PA)

Name of dependent/accompanying	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP
a.- Lê thị Kim NUI	22.12.1947	WIFE
b.- Lê hồng Giang Dông	18. 3. 1975	son

Dependent's address : If different from above)
97 . Lê hồng Phong Phan thiết, Thuận Hải Vietnam

6.- ADDITIONAL INFORMATION :

DATE 10. 6 . 1990
Signature of applicant .



Trại Thành Công

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 661-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 21 tháng 11 năm 1972

So GRT

0 0 1 5 7 3 0 2 0 2 2

SHSLD

GIẤY RA TRAI

Theo thông lệ số 966-BCA/TF ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số 165 ngày 15 tháng 3 năm 1932
của ĐO NOI VU

Này cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh.....**LE HOANG LUONG**

Họ, tên thường gọi Lê Hoàng Lương

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 1 tháng 5 năm 1943

Nơi sinh Sài Gòn

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

25. 16. Đông Phong - Thị xã Phan Thiết - Cầu Lộ (đi)

Bị bắt ngày: 23/6/1975

An phat 3 năm TĐCT

Theo quyết định, án văn số..... ngày.....tháng.....năm..... của

BG noi Mu

Đã bi tắng án _____ lần, công thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án lần, công thành..... năm..... tháng

Nay về cư trú tại Đã đi học ở trường THPT, gia đình
 Nhận xét quá trình cải tạo

~~Tư tưởng — Thực sự ăn tâm cái tạo, có chiều hướng biến~~

bộ rễ rất trong, cái bọc

Lao động — Ngày công dân báo. Có một lần

Học tập - Tham gia đều, ý thức cao

101 qu7 - Chua ee sei phaa gi

Đến loại cải tạo khác

l.đm tuy ngùn l.v p.bm!

Các ... Luồng ...

Danh bạ số.....6371

lập tại: Cuốn pháp

Họ, tên, chữ ký
Người được cấp giấy

Aug. 20 1898

[Circular stamp: "V. G. G. L. A. N. m"]

Mund



- 1.0 study 1990

SAO V BAN GIANG

Phát triển, ngày 11 tháng 5 năm 1990

TH. L. H. C. P. H. O. N. G.



George Washington

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2505 ngày 21 tháng 11 năm 1972

Trại Thánh Cối

Số GRF

d b 1 5 7 B 0 2 4 2 2
SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.
Thi hành án văn, quyết định tha số 165 ngày 13 tháng 3 năm 1982
của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh LE HOANG LUONG

Họ, tên thường gọi Lê Hoàng Lương

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 1 tháng 4 năm 1945

Nơi sinh Sài Gòn

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Đã là đồng chí, không phải xã phân thiết - bất thuộc hội

Can, tôi

Bị bắt ngày 23/6/1975 An phạt 3 năm TTQT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Bộ nội vụ

Đã bị táng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại Đã là đồng chí, không phải xã phân thiết, thuộc hội

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng Thực sự an tâm cải tạo, có chiều hướng tiến

bộ rõ rệt trong cải tạo

Leo động Ngày công dân báo. Có chất lượng

Học tập Tham gia đều, ý thức cao

Hội quy Chưa có sai phạm gì

Đáp loại cải tạo khá

Lưu tay ngón trỏ phải

Của Lương

Danh bản số 6371

Lập tại Quản pháp

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Munul

Ngày 20 tháng 8 năm 1982



Lê Xuân Hùng

SAO Y BAN CHINH

Phát hành ngày 11 tháng 12 năm 1990

TM. UBND PHƯỜNG



Nguyễn Văn Khoa

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH BÌNH - THUẬN :

QUẬN: Hàm - Thuận

XÃ (PHƯỜNG) Phan - Thiết

Trích lục chứng thư hôn thú

Lập ngày 20 tháng 5 năm 19 73

Số hiệu: 80

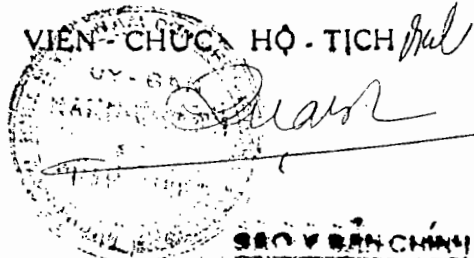


Tên họ chồng Lê - hoàng - Lạc
Ngày và nơi sanh 01-5-1945, tại Làng Đại - Nến, Hàm - Thuận
Tên họ cha chồng Lê - văn - Sửu (sống)
Tên họ mẹ chồng Bùi - thị - Hứa (sống)
Tên họ vợ Đỗ - thị - Kim - Huệ
Ngày và nơi sanh 22-12-1947, tại Làng Trinh - Trường, Hàm - Thuận
Tên họ cha vợ Đỗ - thiện - Cầm (chết)
Tên họ mẹ vợ Nguyễn - thị - Kiến (sống)
Ngày lập hôn thú Ngày 20 tháng 5 năm 1973
Có lập hôn ước không ///

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

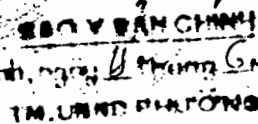
Phan - Thiết Ngày 01 tháng 6 năm 19 73

Kính Chứng Thư Ông Ký
Quê Ủy - Viên Hôn - Tịch
TC/Thống-Tư Ủy Hôn-Tịch
H/29 Q.1/1973. Ngày
3-6-1973



SECV BẢN CHÍNH
Phát hành ngày 18 tháng 6 năm 1973
T. L. L. PH. H. H. H.

Nguyễn Văn Sĩ



CHỨNG CHỈ THỂ VÌ

Năm : 19

Sø : 22-1-2024

của

18-2600-4076

Năm

ngày

36

tháng

hỏi

1

giờ

Trước mặt chúng tôi

12070-2-1-10

Quận-Trưởng Quận

Min-Tu Ho

kiêm Thăm-Phán Hòa-Giải ngồi tại văn

phòng có Ông

100-10-10

Lực sự phụ tá

CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN :

- 1/ Hg3-Puồng
- 2/ Hg4-Nguyễn
- 3/ Hg5-Văn-Hoàng

Những nhân chứng trên đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc

[illegible]

và duyên cớ mà y không thể xin sao lục được là vì biển cổ chiến tranh bản chính đã bị thất lạc. Mấy người chứng đã xác nhận như trên nên chúng tôi cấp chứng chỉ này để thay thế giấy chứng minh cho ông Lục-sự theo điều 47 và 48 Hộ-luật. Các người chứng đã cùng chúng tôi và ông Lục-sự ký tên ra sau.

Đã trước bạ

Ký tên,

Lục sao γ ,

tại Phan Thiết ngày

14-00000

Quyền từ số

LE PHÍ : BẢN SAO 15 \$

Nghị định số 950/TCPV/NĐ

ngày 17-9-69 của Tối-cao Pháp-viện

NHA IN NGOC-DAN - PHANTHIEP

, ngày 2 tháng 1 năm 1970

~~Quận - Trưởng,~~
~~kiêm Thẩm Phán Hòa Giải,~~

SAO V BAN CHINH

Phát triển, ngày 15 tháng 6.

TH. ỦY BAN PHƯƠNG

NGUYỄN DƯƠNG



Agustín de Iturr

CHỨNG CHỈ THỂ VÌ

Năm : 19

Sđ : 222-244

của

10-2000-00000

Năm

ngày 10

tháng

hồ

qid

Trước mặt chúng tôi

[illegible]

Quận-Trưởng Quận

44-38861

kiêm Thẩm-Phán Hòa-Giải ngồi tại văn

phòng có Ông

1. Explain the importance of the following:

Lực sự phụ lá

CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN :

- 1/ Ngô-Tường
- 2/ Trần-Thị-Ngân
- 3/ Nguyễn-Văn-S

Những nhân chứng trên đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc

12-HỒNH-ĐÀNG, thôn, nước-bịch Việt-Nam, danh ngày mùng
mười, tháng ... năm một nghìn chín trăm bốn mươi lăm (1/5/1945)
tại làng ... xã ... huyện ... tỉnh ... con của
Ông Lê-văn-Bình, ở tuổi, chính quán làng tại-Tân-phước-Hà-
phước, tỉnh ... huyện ... xã ... hiện trú tại số ...
chính quán ấp ... huyện ... tỉnh ...
đường ... chiều ...

và duyên cớ mà y không thể xin sao lục được là vì biển cổ chiến tranh bản chính đã bị thất lạc. Mấy người chứng đã xác nhận như trên nên chúng tôi cấp chứng chỉ này để thay thế giấy cho chiếu theo điều 47 và 48 Hộ-luật. Các người chứng đã cùng chúng tôi và ông Lục-sự ký tên ra sau.

Đã trước bạ

Ký tên,

tại Phan Thiết ngày

Quyền là số

LE PHÍ : BẢN SAO 15 \$

Nghị-định số 950/TCPV/NĐ
ngày 17-9-69 của Tối-cao Pháp-viện

NHA IN NGOC DAN - PHANTHIEP

Lục sao y,

ngày 11 tháng 1 năm 1960

~~Quân - Trưởng,~~
~~kiêm Tham Phán Hòa Giải,~~

SAO Y BAN CHUAT

Pl. toin, rny, A thony

THE UNITED STATES

NGUYỄN-DUONG

Agnes M. M. M.

GIẤY THẺ VÌ khai sanh
CỦA Đỗ-thị-Kim-Huê
SỐ 1967
NGÀY 5-3-57

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ THẺ VÌ HỘ-TỊCH

Lưu-trữ tại Phòng Lục-Sự
TÒA HÒA-GIẢI RỘNG QUYỀN BÌNH-THUẬN

Một bản chính giấy thẻ vì khai sanh
của Đỗ-thị-Kim-Huê do Nguyễn-thị-Kiến xin cấp
đã được Ông Nguyễn-văn-Thư Chánh Án
Tòa Hòa-Giải Rộng Quyền Bình-Thuận, có Lục-Sự Hoàng-Xuân-Tường
phụ tá lập ngày 5-3-57 và đã trước bạ.

TRÍCH RA NHƯ SAU :

- 1) Nguyễn-thị-Minh-Dài
- 2) Nguyễn-thị-Minh-Mãn
- 3) Nguyễn-thị-Tư

Những người chứng này, sau khi nghe đọc điều 337 Hình Luật Trung
Phần, Sửa đổi bởi Dự số 37 ngày 30.5.45 Dự số 5 ngày 19.4.51 và những
văn kiện kế tiếp phạt tội làm chứng gian về việc Hộ, từ 3 tháng đến 1 năm
tù và phạt bạc từ 6.000\$ đến 24.000\$ đã tuyên thệ và khai quả quyết biết
chắc rằng :

ĐỖ-THỊ-KIM-HUÊ, nữ, sinh ngày hai mươi hai, th
mười hai, năm một ngàn chín trăm bốn mươi bảy (22-12-
1947) tại Trính-Tướng, Bình-Thuận, là con ông Đỗ-Thiện-
Cầm (o) và bà Nguyễn-thị-Kiến.

Trước bạ tại PhanThiết
ngày 8-4-57
Quyền 5 Tòa 8 Số 305
Thầu _____

Trưởng Ty Trước-Bạ
Ký tên và đóng dấu

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

Phan-Thiết ngày 1 tháng 9 năm 19 70

CHÁNH LỤC-SỰ



HÀN-VĂN-QUẾ

GIẤY THẺ VÌ khái sanh
CỦA Đỗ-thị-Kim-Huê
SỐ 1967 /
NGÀY 5-3-57 /

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ THẺ VÌ HỘ-TỊCH

Lưu-trữ tại Phòng Lục-Sự
TÒA HÒA-GIẢI RỘNG QUYỀN BÌNH-THUẬN

Một bản chính giấy thẻ vì khái sanh
của Đỗ-thị-Kim-Huê do Nguyễn-thị-Kiến xin cấp
đã được Ông Nguyễn-văn-Thư Chánh Án
Tòa Hòa-Giải Rộng Quyền Bình-Thuận, có Lục-Sự Hoàng-Xuân-Tường
phụ tá lập ngày 5-3-57 và đã trước bạ.

TRÍCH RA NHƯ SAU :

- 1) Nguyễn-thị-Minh-Đài /
- 2) Nguyễn-thị-Minh-Mẫn /
- 3) Nguyễn-thị-Tư /

Những người chứng này, sau khi nghe đọc điều 337 Hình Luật Trung
Phần, Sửa đổi bởi Dự số 37 ngày 30.5.45 Dự số 5 ngày 19.4.51 và những
văn kiện kế tiếp phạt tội làm chứng gian về việc Hộ, từ 3 tháng đến 1 năm
tù và phạt bạc từ 6.000\$ đến 24.000\$ đã tuyên thệ và khai quả quyết biết
chắc rằng :

ĐỖ-THỊ-KIM-HUÊ, nữ, sinh ngày hai mươi hai, tháng
mười hai, năm một ngàn chín trăm bốn mươi bảy (22-12-
1947) tại Trình-Tường, Bình-Thuận, là con ông Đỗ-Thiện-
Cầm (c) và bà Nguyễn-thị-Kiến.

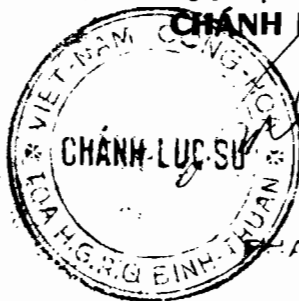
Trước bạ tại PhanThiét
ngày 8-4-57
Quyền 5-Tờ 48 Số 305
Thầu

Trưởng Ty Trước-Bạ
Ký tên và đóng dấu

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

Phan-Thiét ngày 4 tháng 9 năm 19 70

CHÁNH LỤC-SỰ



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường... Phù Ninh
Huyện, Quận... Phan Thiết
Tỉnh, Thành phố... Phước Hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
• Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số..... 170.....
Quyền số... I/90



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Lê Hoàng Gray Đông Nam hay nữ nam
Ngày, tháng, năm sinh ngày 18 tháng 03 năm 1975
Nơi sinh Phù Ninh - Phan Thiết
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt - Nam

Phần khai về cha, mẹ	cha Người mẹ	mẹ Người cha
Họ và tên	<u>Lê Hoàng Gray</u>	<u>Đỗ Thị Kim Huệ</u>
Tuổi	<u>1945</u>	<u>1947</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp		<u>Giáo viên</u>
Nơi thường trú	<u>97 Lê Hồng Phong - Phan Thiết</u>	<u>97 Lê Hồng Phong - Phan Thiết</u>

5/89 QĐ 261/QĐ - HT

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Đỗ Thị Kim Huệ, sinh 1947, thường trú 97 Lê Hồng Phong

Người đứng khai

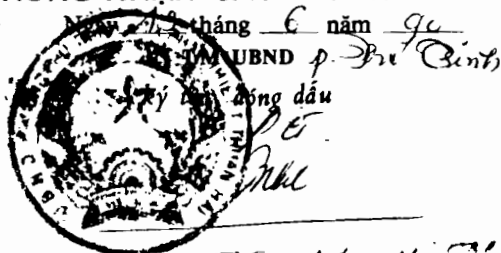
Đăng ký ngày 19 tháng 06 năm 1990
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
ICT

Đỗ Thị Kim Huệ

Là ký Ng Văn Năm



CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH



Ngày 18 tháng 6 năm 90
Đã ký Ng Văn Năm

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Thị trấn
Huyện, Quận Thị trấn
Tỉnh, Thành phố Thị trấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
• Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số 120
Quyển số 1/90



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Lê Hoàng Giang Đông Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh Ngày mười tám tháng ba năm một nghìn bảy trăm
(18.3.1975)
Nơi sinh Thị trấn Thị trấn
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Đỗ Thị Kim Huệ</u>	<u>Lê Hoàng Giang</u>
Tuổi	<u>1948</u>	<u>1945</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp		
Nơi thường trú	<u>97 Lê Hồng Phong - Thị trấn</u>	<u>97 Lê Hồng Phong - Thị trấn</u>

5/89 QĐ 261/QĐ - HT

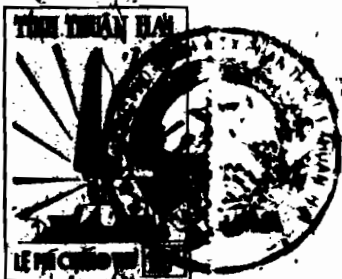
Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Đỗ Thị Kim Huệ, sinh 1948, thường trú 97 Lê Hồng Phong

Đăng ký ngày 19 tháng 6 năm 1990
TM ỦY BAN NHÂN DÂN
pet

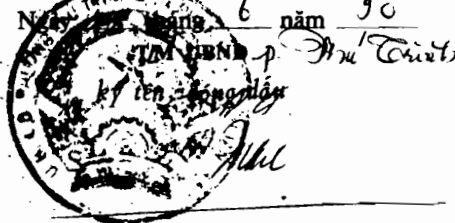
Người đứng khai

Đỗ Thị Kim Huệ

Đã ký Ngõ Văn Nào



CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH



Ngõ Văn Nào



Đỗ Thị Kim
Huê



Lê Hoàng
Lương



Lê Hoàng
Giảng Đĩnh

Fr: LÊ HOANG LIONG

JUL 1 0 1990

8
16 1 8

TO: MRS: KHUC MINH THU

PO Box 5435 Arlington V.A. 22205-0635

U.S.A.

MAY BAY
PAR AVION

ARI SAG
NHAN

557-25470